

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg trên địa bàn tỉnh Kon Tum 6 tháng năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 (*gọi tắt là Nghị quyết số 35/NQ-CP*) và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 16 tháng 5 năm 2017 (*gọi tắt là Chỉ thị số 26/CT-TTg*); Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng năm 2023, như sau:

PHẦN I: BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 35/NQ-CP VÀ CHỈ THỊ SỐ 26/CT-TTG

I. ĐỐI VỚI CÁC NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tại Nghị quyết số 35/NQ-CP

1.1. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và đạo đức đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ theo tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp

- *Công tác đào tạo, bồi dưỡng*: Công tác đào tạo, bồi dưỡng được các cơ quan, đơn vị liên quan quan tâm triển khai; Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 4325/KH-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021-2025; Tham mưu triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

- *Về đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức*

+ Tình hình thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ:

Kiểm toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện: Rà soát, điều chỉnh, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện được thực hiện thường xuyên, đảm bảo đúng theo quy định và hướng dẫn của Trung ương, đã khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan chuyên môn cũng như các đơn vị bên trong các cơ quan chuyên môn. Trong 6 tháng đầu năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với **17** cơ quan

chuyên môn⁽¹⁾ cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của các Bộ ngành Trung ương; **01** cơ quan chuyên môn đang trong quá trình thẩm định, hoàn thiện dự thảo⁽²⁾; Riêng cơ quan Thanh tra tỉnh đang chờ Thông tư hướng dẫn của Trung ương; đồng thời, ban hành hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với **11** phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện⁽³⁾.

Công tác sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo các Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 7 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ được tiếp tục triển khai. Trong 6 tháng đầu năm 2023 công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính tiếp tục được quan tâm thực hiện⁽⁴⁾. Riêng sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, sau khi Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo ngành, lĩnh vực sẽ tiếp tục triển khai thực hiện theo quy định.

+ Về công tác cán bộ: Đã triển khai, hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổ chức rà soát, tổng hợp báo cáo danh sách cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã thuộc phạm vi quản lý; cập nhật, củng cố hồ sơ CBCVCV theo quy định và triển khai các giải pháp nhằm theo dõi, quản lý đội ngũ CBCVCV theo phân cấp quản lý. Công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp thực hiện đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương và Tỉnh ủy⁽⁵⁾; việc thực hiện chế độ,

(1) (1) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (2) Sở Tài nguyên và Môi trường; (3) Sở Khoa học và Công nghệ; (4) Sở Nội vụ; (5) Sở Tư pháp; (6) Sở Giao thông vận tải (Quyết định); (7) Sở Y tế; (8) Sở Giáo dục và Đào tạo; (9) Sở Công Thương; (10) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; (11) Ban Dân tộc; (12) Sở Tài chính; (13) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; (14) Sở Ngoại vụ; (15) Sở Thông tin và Truyền thông; (16) Sở Xây dựng; (17) Sở Kế hoạch và Đầu tư.

(2) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

(3) (1) Phòng tài nguyên và Môi trường; (2) Phòng Nội vụ; (3) Phòng Tư pháp; (4) Phòng tài chính- Kế hoạch; (5) Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội; (6) Phòng Dân tộc; (7) Phòng Y tế; (8) Văn phòng Hội đồng nhân dân- UBND huyện; (9) Phòng Văn hóa, Thông tin; (10) Phòng Kinh tế thành phố Kon Tum, Phòng Kinh tế - hạ tầng các huyện; (11) phòng nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

(4) Tiếp tục trình Ban cán sự đảng UBND tỉnh và UBND tỉnh các nội dung liên quan đến việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy các đơn vị đảm bảo theo quy định, trong đó tập trung vào các nội dung như: (1) tổ chức lại Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng; (2) việc thành lập Hội đồng quản lý phòng Công chứng số 1; (3) thành lập Bệnh viện Tâm thần trực thuộc Sở Y tế; (4) Tổ chức lại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Kon Tum trực thuộc sở LĐTBXH; (5) Tham mưu các nội dung liên quan trình Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đề nghị đổi tên Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum; (6) Tổ chức lại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; (7) Tham mưu các nội dung liên quan trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị phê duyệt chủ trương thành lập Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum; (8) Trình bãi bỏ Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn cho Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế trực thuộc Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh; (9) chủ trương cho Hội đồng quản lý Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum.

(5) Quy định số 293-QĐ/TU ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Tỉnh ủy Kon Tum về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Hướng dẫn số 34-HD/BCS ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với chức danh thuộc Ban cán sự đảng Ủy ban nhân

chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm, bảo đảm quy định, phân cấp quản lý hiện hành.

1.2. Rà soát các quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm để điều chỉnh, bổ sung hoặc loại bỏ cho phù hợp với thị trường và quyền kinh doanh của doanh nghiệp

- Công tác Quy hoạch được triển khai tích cực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đã tổ chức lập và trình thẩm định Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; trình Bộ Xây dựng thẩm định nhiệm vụ lập Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen; triển khai rà soát, điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung cấp huyện, thành phố; tổ chức lập quy hoạch xây dựng vùng huyện trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định làm cơ sở cho việc lập quy hoạch chung xây dựng xã; hoàn thành việc lập, thẩm định và phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2023; hiện đang tiếp tục hoàn thiện Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021-2025.

Chương trình phát triển đô thị được tập trung phát triển. Hệ thống đô thị cơ bản đảm bảo chất lượng phù hợp với loại đô thị và cấp quản lý hành chính đô thị. Hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội tiếp tục được quan tâm đầu tư. Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023, tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch đạt khoảng 90,5%, đạt 99,5% kế hoạch, bằng 100,6% so với cùng kỳ; tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt khoảng 92,5%, đạt 99,46% kế hoạch và bằng 101,1% so với cùng kỳ; tỷ lệ rác thải sinh hoạt (ở đô thị và nông thôn) được thu gom và xử lý đạt 86%, đạt 99,4% kế hoạch, bằng 101,2% so với cùng kỳ.

- Tham mưu điều chỉnh, bổ sung Danh mục dự án thu hút đầu tư vào tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh (*tại Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2023*). Trên cơ sở đó tiếp tục rà soát, tham mưu điều chỉnh, bổ sung danh mục thu hút và xây dựng thông tin cơ bản các dự án kêu gọi đầu tư, làm tài liệu để quảng bá, giới thiệu, thu hút đầu tư; thường xuyên rà soát, đánh giá tiềm năng để điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án kêu gọi đầu tư và tìm hiểu cơ hội đầu tư vào Kon Tum đảm bảo phù hợp với tiềm năng, lợi thế trong từng giai đoạn và phù hợp với nhu cầu phát triển của tỉnh.

- Ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 tại Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 27/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

1.3. Xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối doanh nghiệp theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, định hướng gắn kết đến thị trường quốc tế

- Công tác Xúc tiến thương mại:

+ Triển khai thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại địa phương và quốc gia năm 2023 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương phê duyệt. Tổ chức thành công các hoạt động về xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch địa phương nhằm chào mừng kỷ niệm 110 năm thành lập tỉnh Kon Tum (09/02/1930-09/02/2023) như: Hội chợ Công Thương và giới thiệu sản phẩm OCOP - Kon Tum 2022; Phiên chợ Sâm Ngọc Linh, các dược liệu khác gắn với du lịch lần 2 huyện Tu Mơ Rông; Liên hoan sắc màu thổ cẩm, Tuần Văn hóa - Du lịch, Giải đua thuyền độc mộc truyền thống, Lễ hội ẩm thực... và một số hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, xúc tiến du lịch khác như: hoạt động hưởng ứng ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2023⁽⁶⁾; hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá thương hiệu của sản phẩm để có thể mở rộng thị trường trong và ngoài nước (*đặc biệt là thương hiệu Cà phê Đắk Hà*).

+ Hỗ trợ các doanh nghiệp trưng bày các sản phẩm tại các Hội chợ trong và ngoài tỉnh; tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ triển lãm thương mại, hội nghị kết nối tại các tỉnh, thành phố trong cả nước nhằm quảng bá, kết nối giao thương đối với sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của tỉnh⁽⁷⁾; tổ chức 02 đợt đưa hàng Việt về nông thôn⁸; thường xuyên kết nối đưa các sản phẩm đạt chuẩn OCOP vào các điểm bán hàng OCOP trên địa bàn TP Kon Tum và một số sản phẩm OCOP ra các tỉnh bạn nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức xây dựng kênh phân phối, mở rộng mạng lưới bán hàng, tìm kiếm cơ hội quảng bá những mặt hàng nông sản, dược liệu, cà phê của tỉnh, tiếp cận các kênh tiêu thụ tại các siêu thị, nhà phân phối lớn trên phạm vi cả nước.

+ Thường xuyên hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia bán hàng trên các sàn thương mại điện tử lớn như Lazada, Tiki, Shopee; hỗ trợ các sản phẩm OCOP của tỉnh lên sàn thương mại điện tử tỉnh; xây dựng các website bán hàng cho doanh nghiệp, hợp tác xã tạo điều kiện quảng bá, tiêu thụ hàng hóa⁽⁹⁾; hỗ trợ xây

⁽⁶⁾ Tại huyện Đắk Hà.

⁽⁷⁾ Tổ chức trưng bày sản phẩm bên lề Hội nghị hợp tác giữa các địa phương Việt Nam và Pháp lần thứ 12 tại Hà Nội (Sản phẩm trưng bày gồm: Sâm Ngọc linh và các sản phẩm từ sâm Ngọc Linh; Sâm dây và các sản phẩm từ sâm dây; Cà phê và trà các loại,...); tham gia 02 gian hàng tại Chương trình kết nối thúc đẩy hợp tác đầu tư, thương mại, du lịch Việt Nam - Lào - Thái Lan tại tỉnh Champasak, nước CHDCND Lào; Chương trình quảng bá sản phẩm địa phương tại Hàn Quốc và Nhật Bản (trưng bày các sản phẩm là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP của tỉnh như: Rượu Sâm Ngọc Linh, dịch chiết Sâm Ngọc linh, Sâm Ngọc Linh ngâm mật ong, yến Sâm, trà Sâm Ngọc Linh, cà phê các loại, yến thô, yến tinh chế, trà sâm dây, trà khô qua rừng, trà lạc tiên, trà gừng nhân sâm, Đông trùng hạ thảo,... và các tài liệu về xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của tỉnh Kon Tum).

⁽⁸⁾ tổ chức 02 đợt đưa hàng Việt về nông thôn gồm: Chương trình tại xã Đắk Sao, huyện Tu Mơ Rông và xã Mường Hoong, huyện Đắk Glei. Mỗi chuyến có 04 đơn vị tham gia, doanh số bán hàng đạt khoảng 80 triệu đồng.

⁽⁹⁾ Tham gia nhiều Diễn đàn trực tuyến kết nối tiêu thụ sản phẩm, nhất là Diễn đàn kết nối cung cầu, tiêu thụ sản phẩm 970 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nhằm giới thiệu nông sản và sản phẩm OCOP của

dựng thương hiệu cho các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh⁽¹⁰⁾. Tổng mức lưu chuyển hàng hóa 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 17.015 tỷ đồng, ước đạt 54,04% kế hoạch.

1.4. Tiếp tục thực hiện Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp, chú trọng hình thành và phát triển vùng nguyên liệu tập trung, tạo thuận lợi cho xây dựng cơ sở chế biến nông, lâm, thủy sản

Các Công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum đã hoàn thành việc xây dựng đề án sắp xếp, đổi mới theo đúng Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn⁽¹¹⁾. Hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị tổ chức hiệu quả Chương trình hành động triển khai Kế hoạch số 13-KH/TU ngày 10 tháng 5 năm 2021 về việc thực hiện Kết luận số 82-KL/TW ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về sắp xếp đổi mới và phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁽¹²⁾.

Nhìn chung, việc sắp xếp đổi mới các công ty lâm nghiệp đã phân rõ loại hình doanh nghiệp là đơn vị sản xuất kinh doanh và đơn vị thực hiện nhiệm vụ sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích được Nhà nước đặt hàng để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng. Vì vậy, đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp chủ động hơn trong công tác bảo vệ rừng; sản xuất kinh doanh, liên doanh, liên kết tìm đối tác đầu tư tạo ra chuỗi sản xuất khép kín trong sản xuất kinh doanh từ trồng rừng - khai thác - chế biến - tiêu thụ sản phẩm, mang lại lợi nhuận cho công ty góp phần tăng thu ngân sách cho địa phương. Các Công ty tiếp tục thực hiện đề án sắp xếp đổi mới theo phương án được duyệt như: đóng mốc ranh giới, đo đạc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; trồng rừng và sản xuất kinh doanh rừng trồng. Nhiệm vụ chính của 07 Công ty là quản lý bảo vệ rừng và thực hiện nhiệm vụ công ích.

1.5. Đẩy mạnh sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; bán vốn nhà nước tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ, bao gồm cả những

tỉnh cho các siêu thị, các nhà thu mua trên địa bàn cả nước để kết nối tiêu thụ. Đã xây dựng Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử hỗ trợ 100% các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đạt chuẩn OCOP 3 sao cấp tỉnh được tham gia trưng bày giới thiệu miễn phí trên sàn Thương mại điện tử tỉnh Kon Tum tại địa chỉ <http://kontumtrade.gov.vn> và liên kết gần 10 sàn Thương mại điện tử ngoài tỉnh, phối hợp cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Bộ Công Thương giới thiệu và cung cấp thông tin các doanh nghiệp trên hệ thống xuất nhập khẩu quốc gia; hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng website TMĐT; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia bán hàng trên các hệ thống sàn TMĐT uy tín của Việt Nam như shopee/tiki.

⁽¹⁰⁾ Đã Hỗ trợ Công ty cổ phần Dược liệu Thành Trung Kon Tum thiết kế 02 nhãn hiệu với kinh phí hỗ trợ 12 triệu đồng; còn 02 logo và 04 nhãn hiệu đang tiếp tục triển khai thực hiện.

⁽¹¹⁾ Sau khi sắp xếp tỉnh Kon Tum có 07 công ty (Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đăk Glei, Ngọc Hồi, Đăk Tô, Sa Thầy, Ia H'Drai, Kon Plông, Kon Rẫy).

⁽¹²⁾ Kế hoạch số 4488/KH-UBND, ngày 20/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

doanh nghiệp đang kinh doanh có hiệu quả theo cơ chế thị trường, tạo cơ hội cho doanh nghiệp khu vực tư nhân phát triển

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ lộ trình cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đối với những doanh nghiệp nhà nước đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định, đảm bảo không để thất thoát vốn nhà nước trong quá trình cổ phần hóa, thoái vốn, cụ thể: **(1)** Công ty TNHH MTV Cấp nước Kon Tum đã hoàn thành công tác cổ phần hóa *(ngày chính thức chuyển thành công ty cổ phần là ngày 05 tháng 12 năm 2018)*, hiện số cổ phần Nhà nước đang sở hữu chiếm 35% vốn điều lệ của Công ty. **(2)** Công ty TNHH MTV Du lịch KonTum đã hoàn thành công tác cổ phần hóa *(ngày chính thức chuyển thành công ty cổ phần là 28 tháng 02 năm 2019)*, hiện Nhà nước đang sở hữu chiếm 97,19% vốn điều lệ của Công ty. **(3)** Công ty cổ phần Môi trường đô thị Kon Tum đã hoàn thành công tác thoái vốn nhà nước tại Công ty từ 65,07% xuống còn 30% vốn điều lệ, tổng số tiền thu được từ thoái vốn nhà nước là 5.856 triệu đồng. Tổng số tiền đã nộp về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp sau khi trừ chi phí thoái vốn là 5.623,4 triệu đồng. **(4)** Công ty cổ phần Khai thác và Xây dựng thủy lợi Kon Tum đã hoàn thành công tác thoái vốn⁽¹³⁾. **(5)** Trung tâm Đăng kiểm 82.01.S đang triển khai thực hiện cổ phần hóa theo Nghị định 150/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, không có Doanh nghiệp Nhà nước thực hiện thoái vốn, không có doanh nghiệp nào thuộc phạm vi quản lý thực hiện chuyển đổi.

Hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu đối với nội dung triển khai thực hiện việc chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần theo chủ trương đã được Thủ tướng Chính phủ thống nhất tại Công văn số 1026/TTg-DMDN ngày 02 tháng 11 năm 2022 V/v chuyển đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum thành CTCP giai đoạn 2022-2025.

1.6. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp xã hội phát triển

Doanh nghiệp xã hội đang hoạt động trên địa bàn tỉnh có 02 doanh nghiệp⁽¹⁴⁾. Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã chỉ đạo các ngành tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp xã hội hưởng các ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích về đầu tư, thuế, quỹ đất; hỗ trợ về tài chính, nhân lực; phát triển nguồn tài chính theo quy định của pháp luật.

1.7. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua việc cung cấp các dịch vụ phát triển kinh doanh: Đào tạo, tư vấn, thị trường...

- Tiếp tục hỗ trợ, giúp đỡ các doanh nghiệp xây dựng trang website riêng,

⁽¹³⁾ Ngày 09/7/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 1808/UBND-KT về việc bổ sung Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn năm 2018.

⁽¹⁴⁾ Công ty TNHH MTV Rẫy rừng; Công ty TNHH xã hội Hoa Tuệ Tâm.

tham gia xây dựng gian hàng trực tuyến trên sàn giao dịch thương mại đầu tư của tỉnh; giảm chi phí giao thương và tìm kiếm đối tác. Tổ chức lớp tập huấn cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có sản phẩm công nghiệp về xây dựng và phát triển thương hiệu.

- Tiếp tục khuyến khích và tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, tạo điều kiện sản xuất kinh doanh, hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá thương hiệu của sản phẩm để có thể mở rộng thị trường trong và ngoài nước (*đặc biệt là thương hiệu cà phê Đắk Hà*). Hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý và sử dụng Chỉ dẫn địa lý “*Đắk Hà*” cho sản phẩm Cà phê của huyện.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các quy định về doanh nghiệp khoa học và công nghệ tại Nghị định số 13/2019/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh đã Ban hành Kế hoạch số 1587/KH-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2020⁽¹⁵⁾ khuyến khích doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo có hoạt động nghiên cứu và phát triển thuộc mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội phát triển theo mô hình doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Kon Tum giai đoạn 2019-2025⁽¹⁶⁾ và Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁽¹⁷⁾; chỉ đạo các ngành tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đã được giao tại Đề án về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2021 và Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025⁽¹⁸⁾ với các hoạt động như: Hỗ trợ về đào tạo, thông tin, xúc tiến thương mại, thương mại hóa; Hỗ trợ sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung; Đầu tư xây dựng Trung tâm hỗ trợ DNNVV tỉnh Kon Tum; Xây dựng cổng thông tin hỗ trợ DNNVV của tỉnh; hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị giai đoạn 2021-2025.

2. Tại Chỉ thị số 26/CT-TTg

2.1. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Kịp thời xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp

- Về Kế hoạch cải cách hành chính:

- + Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm và các kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ về cải cách hành chính năm 2023 trên địa bàn

⁽¹⁵⁾ Về hỗ trợ phát triển Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2025

⁽¹⁶⁾ Tại Kế hoạch số 2763/KH-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2019.

⁽¹⁷⁾ Tại Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019.

⁽¹⁸⁾ Tại Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

tỉnh⁽¹⁹⁾. Đồng thời ban hành Quyết định phê duyệt kết quả Chỉ số Cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Hội đồng kiểm tra, đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính nhà nước tỉnh Kon Tum⁽²⁰⁾. Các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh đã kịp thời xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Công tác cải cách thủ tục hành chính được chú trọng, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục liên quan đến chấp thuận chủ trương đầu tư dự án trên địa bàn tỉnh⁽²¹⁾. Chỉ đạo các đơn vị tiếp tục triển khai công tác tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC (PARINDEX) nhà nước năm 2022 của tỉnh Kon Tum gửi Bộ Nội vụ làm căn cứ xác định Chỉ số CCHC năm 2022 của tỉnh (*Báo cáo số 13/BC-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số CCHC của tỉnh Kon Tum năm 2022*).

- Về công bố, cập nhật thủ tục hành chính: Trong 6 tháng đầu năm 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 31 Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính (TTHC) ban hành mới; chuẩn hóa; sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh. Tổng số TTHC trên địa bàn toàn tỉnh hiện nay là 1.730 TTHC (trong đó: cấp tỉnh: 1.386 TTHC, cấp huyện: 218 TTHC; cấp xã: 101 TTHC, chung 3 cấp: 25 TTHC).

- Số TTHC thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, xã gồm: 1.313/1.410 TTHC (*đạt 93,12%*) thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; 216 (*đạt 100%*) thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện; 101 TTHC (*đạt 100%*) thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp xã.

Tổng số TTHC liên thông trên địa bàn tỉnh gồm có: 416 TTHC (*trong đó 299 TTHC liên thông cùng cấp, 117 TTHC liên thông giữa các cấp*).

Tiếp tục thực hiện 100% TTHC ngành dọc được phê duyệt tại 1291/QĐ-TTg thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công và bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh tiếp nhận 86.473 hồ sơ TTHC

⁽¹⁹⁾ Kế hoạch số 4212/KH-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2022 về thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2023; Kế hoạch số 374/KH-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2023 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023; Công văn số 517/BCĐ-NC ngày 02 tháng 3 năm 2023 của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh về việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh;

⁽²⁰⁾ Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 27/01/2023 của UBND tỉnh Phê duyệt kết quả Chỉ số Cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁽²¹⁾ Công văn số 523/UBND-KTTH ngày 24 tháng 02 năm 2022.

(trong đó, trực tuyến: 21.327 hồ sơ; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 60.236 hồ sơ; 4.910 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang). Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 78.590 hồ sơ (giải quyết đúng hạn và trước hạn: 76.973 hồ sơ; 1.615 hồ sơ quá hạn); 5.499 hồ sơ đang giải quyết.

- Tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: Tỉnh Kon Tum thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ. Trong 6 tháng đầu năm 2023, tỉnh Kon Tum đã tiếp nhận mới 10 phản ánh kiến nghị về quy định hành chính; trong đó đã xử lý đối với 09 phản ánh kiến nghị, đang xử lý 01 phản ánh kiến nghị; đề nghị bổ sung thông tin 01 phản ánh kiến nghị; từ chối tiếp nhận (trả lời trực tiếp và qua email) 11 phản ánh kiến nghị do trùng nội dung và không thuộc nội dung tiếp nhận của Hệ thống. Thực hiện công khai 09/09 phản ánh, kiến nghị đã được xử lý và trả lời theo đúng quy định trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Về kiểm tra cải cách hành chính: Công tác kiểm tra được kết hợp với công tác chấm điểm, đánh giá cải cách hành chính do Hội đồng kiểm tra, đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính của tỉnh thực hiện. Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành nội quy, quy chế, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh⁽²²⁾. Trong 6 tháng đầu năm 2023, Đoàn kiểm tra đã thực hiện việc kiểm tra đột xuất tại **57 cơ quan**, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Qua kiểm tra, các cơ quan, đơn vị được kiểm tra cơ bản chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy chế văn hóa công sở. Bên cạnh đó, có một số tồn tại, hạn chế Đoàn có thông báo nêu rõ ưu khuyết điểm, hạn chế gửi đơn vị được kiểm tra để tiếp tục chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm trong hoạt động công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Các thông báo kết quả kiểm tra được gửi đến bộ phận liên quan các cấp để theo dõi, phục vụ công tác đánh giá, bình xét khen thưởng trong năm.

- Quán triệt xử lý nghiêm người đứng đầu cơ quan, đơn vị nếu để xảy ra tình trạng cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý của mình thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.

2.2. Khẩn trương rà soát sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi các quy định pháp luật về đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý đảm bảo thống nhất với Luật đầu tư và Luật doanh nghiệp, đơn giản hóa các điều kiện đầu tư kinh

⁽²²⁾Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch Kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023 (Kế hoạch số 49/KH-SNV ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Sở Nội vụ); Thành lập Đoàn kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính (Quyết định số 19/QĐ-SNV ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Sở Nội vụ).

doanh theo hướng minh bạch, thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp. Rà soát, cụ thể hóa các quy định, điều kiện kinh doanh theo quy mô doanh nghiệp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ

Đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện rà soát, tập hợp những vướng mắc liên quan Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư; rà soát, đề xuất sửa đổi quy định liên quan đến đầu tư, đất đai, xây dựng, đấu thầu, môi trường; rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định gây vướng mắc, ách tắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh và đời sống xã hội; đồng thời rà soát và phản ánh về những chồng chéo pháp luật khác mà tỉnh đã và đang gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện.

2.3. Thống nhất cách hướng dẫn cho doanh nghiệp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong cùng một vấn đề để không gây khó khăn và bất lợi cho doanh nghiệp; ban hành hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ các thủ tục, quy định của pháp luật đảm bảo nguyên tắc dễ hiểu, dễ thực hiện

Thực hiện Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về một số nhiệm vụ trọng tâm cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã quy định cụ thể việc áp dụng trình tự thủ tục thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất. Theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện đồng thời các thủ tục hành chính về đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng. Tiếp tục thực hiện song song, cùng lúc thủ tục hành chính chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với việc cấp phép quy hoạch (*chứng chỉ quy hoạch*).

2.4. Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước, kết hợp phương thức thanh toán điện tử.

2.4.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Kon Tum năm 2023. Văn bản về việc tăng cường triển khai thực hiện công tác Chuyển đổi số và Đề án 06 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh. Về tập trung phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trên địa bàn tỉnh. Về thực hiện Thỏa thuận hợp tác về chuyển đổi số giai đoạn 2023 - 2027 giữa UBND tỉnh và Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội. Chỉ đạo triển khai kết nối "Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh" với "Hệ thống đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến" của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Về hạ tầng: 100% cơ quan, địa phương có mạng LAN; Mạng truyền số liệu chuyên dùng từ cấp tỉnh đến cấp xã với 195 điểm kết nối; 100% cán bộ, công chức có máy tính kết nối Internet phục vụ công tác.

Về ứng dụng, nền tảng dùng chung: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh: đã triển khai kết nối liên thông vào Trục liên thông văn bản quốc gia và đáp ứng yêu cầu liên thông văn bản 4 cấp chính quyền. Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước của toàn tỉnh hoàn toàn dưới dạng điện tử: 99% Việc ứng dụng chữ ký số đã được đẩy mạnh, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí quản lý hành chính. Tỷ lệ văn bản điện tử được ký số ở cấp tỉnh đạt 97.88%; cấp huyện đạt 77.94%.

Về Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động: 100% hồ sơ công việc của cấp tỉnh, huyện, xã được xử lý trên môi trường mạng (*hồ sơ được tiếp nhận, lưu chuyển, xử lý dưới dạng hoàn toàn điện tử qua Cổng DVC, Hệ thống một cửa điện tử*). 100% DVC đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4.

- Duy trì và phát huy 04 hợp phần của Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh (IOC)⁽²³⁾. Trục kết nối, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh đã kết nối thành công với Trục kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP).

- Triển khai, ứng dụng Zalo để thực hiện tra cứu kết quả giải quyết hồ sơ TTHC (tra cứu mã hồ sơ, quét mã QR code qua Zalo...), cung cấp thông tin chỉ đạo điều hành, các thông tin về kinh tế - xã hội nhanh chóng, hiệu quả.

- Việc triển khai hóa đơn điện tử và thuế điện tử: doanh nghiệp đã đăng ký sử dụng dịch vụ hóa đơn điện tử đạt 100%. Trên 98% doanh nghiệp tham gia khai thuế điện tử và trên 98% doanh nghiệp tham gia sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử.

- 100% các đơn vị có trang thông tin điện tử. Hệ thống cổng/trang thông tin điện tử cơ quan nhà nước tỉnh đã từng bước được cải thiện về giao diện, hoạt động cung cấp và tiến tới minh bạch thông tin của cơ quan nhà nước, đặc biệt là thông tin về công tác chỉ đạo điều hành, thông tin kinh tế, xã hội của tỉnh đã đăng tải kịp thời trên môi trường mạng phục vụ rộng rãi cho cộng đồng, xã hội.

- Cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được đẩy mạnh tại các cơ quan, đơn vị, tạo sự chuyển biến tích cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện. Đến nay, 19/19 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 01 cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (*Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh*), 10/10 đơn vị hành chính cấp huyện, 102/102 đơn vị hành chính cấp xã đã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Việc triển khai xây dựng Chính phủ điện tử của tỉnh đã có những bước tiến quan trọng, đặc biệt là chuyển biến trong nhận thức về Chính phủ điện tử và quá trình triển khai hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số, bảo đảm gắn kết giữa cải cách hành chính với ứng dụng CNTT, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

⁽²³⁾ Hợp phần giám sát, điều hành chỉ tiêu kinh tế - xã hội; Hợp phần giám sát hiệu quả hoạt động của chính quyền; Hợp phần giám sát, điều hành lĩnh vực Y tế; Hợp phần giám sát, điều hành lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Đến nay, tỉnh đã cung cấp 1.170 dịch vụ công toàn trình, 169 dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (*hiện nay, tỉnh đang tiến hành rà soát, công bố lại*); tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia 1.259/1.752 TTHC của tỉnh (*trong đó, 1.052 dịch vụ công toàn trình; 207 dịch vụ công trực tuyến một phần, đạt 71,86%*).

Ngoài ra, đã tham mưu Chủ tịch UBND ban hành Quyết định phê duyệt danh mục 134 thủ tục hành chính thực hiện luân chuyển, xử lý hồ sơ hoàn toàn trên môi trường điện tử áp dụng thí điểm trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*tại địa chỉ <https://dichvucong.kontum.gov.vn>*), cụ thể: Cấp tỉnh 100 thủ tục hành chính; Cấp huyện 14 thủ tục hành chính; chung cấp tỉnh và cấp huyện 11 thủ tục hành chính; Cấp xã 09 thủ tục hành chính⁽²⁴⁾. Cùng với đó là tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh giao chỉ tiêu triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁽²⁵⁾.

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC: Trong 6 tháng đầu năm 2023, toàn tỉnh tiếp nhận 86.473 hồ sơ TTHC (*trong đó, trực tuyến: 21.327 hồ sơ; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 60.236 hồ sơ; 4.910 hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang*). Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 78.590 hồ sơ (*giải quyết đúng hạn và trước hạn: 76.973 hồ sơ; 1.615 hồ sơ quá hạn*); 5.499 hồ sơ đang giải quyết. Tất cả các dịch vụ công trực tuyến đều có hỗ trợ hướng dẫn sử dụng, giải đáp thắc mắc cho người dân và doanh nghiệp.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh (BHXH) tỉnh triển khai kê khai BHXH trong lĩnh vực kê khai BHXH qua mạng; các cơ quan Thuế với việc áp dụng phần mềm hóa đơn điện tử, biên lai điện tử cho các doanh nghiệp, các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh ...qua đó nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành của các ngành và của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả chất lượng phục vụ người dân.

- Tất cả cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và các đơn vị hành chính cấp huyện đã xây dựng, vận hành trang thông tin điện tử phục vụ cho việc đăng tải thông tin hoạt động, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho các cá nhân, tổ chức. Qua theo dõi, các trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị ngày càng hoạt động ổn định, thông tin đăng tải bảo đảm đầy đủ theo quy định.

2.4.2. Việc kết hợp phương thức thanh toán điện tử

- Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người hưởng nhận các khoản trợ cấp qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt. Vận động, khuyến khích người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt với mục tiêu đạt 50% số người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, mai táng phí, tử tuất,... sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt ở khu vực đô thị.

⁽²⁴⁾ Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁽²⁵⁾ Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Triển khai việc sử dụng biên lai điện tử trong thu phí, lệ phí giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh. Đến nay các đơn vị trên địa bàn tỉnh đã sử dụng biên lai điện tử trong thu phí, lệ phí giải quyết TTHC, cụ thể: Cấp tỉnh có tổng số 19/19 sở, ban ngành đã sử dụng biên lai điện tử; Cấp huyện có tổng số 10/10 huyện, thành phố đã sử dụng biên lai điện tử; cấp xã có tổng số 142 đơn vị (*bao gồm các đơn vị trực thuộc huyện, thành phố*) đã sử dụng biên lai điện tử.

- Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo triển khai thanh toán không dùng tiền mặt và thu hộ phí, lệ phí TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến: Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng biên lai điện tử trong việc thu phí, lệ phí giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Trong đó, tổng số đơn vị, địa phương có TTHC được kết nối sử dụng biên lai điện tử trong thanh toán phí lệ phí gồm 148 đơn vị, địa phương (*trong đó, cấp tỉnh: 20 đơn vị; cấp huyện: 26 đơn vị, địa phương; cấp xã 102 địa phương*). Từ đầu năm đến nay, phát sinh 1.243 giao dịch thành công với tổng số tiền thanh toán trực tuyến gần 4,5 tỷ đồng.

2.5. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước; Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ chủ động đẩy nhanh tiến độ triển khai công tác sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

- Chỉ đạo các đơn vị trên địa bàn các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện/Thành phố tiếp tục tập trung triển khai thực hiện tốt công tác đấu thầu mua sắm hàng hóa thuộc các dự án và dự toán phải tuân thủ các nguyên tắc tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ⁽²⁶⁾.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai hiệu quả công tác sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước, do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc cổ phần, vốn góp chi phối, được tổ chức hoạt động dưới hình thức là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn. Đảm bảo các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước hoạt động theo cơ chế thị trường, lấy hiệu quả kinh tế làm tiêu chí chủ yếu; tự chủ, tự chịu trách nhiệm, cạnh tranh bình đẳng với doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác theo quy định của pháp luật⁽²⁷⁾.

2.6. Phối hợp với Bộ Nội vụ rà soát chức năng, nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ công trong phạm vi lĩnh vực quản lý, đề xuất lộ trình thí điểm chuyển

⁽²⁶⁾ Tại Công văn số 1258/UBND-HTKT, ngày 15/5/2017 của UBND tỉnh.

⁽²⁷⁾ Chương trình số 43-CTr/TU ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Tỉnh ủy Kon Tum về Chương trình của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV.

giao một số dịch vụ công phù hợp cho các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với lĩnh vực y tế

+ Các cơ sở y tế công lập của tỉnh đã triển khai liên doanh, liên kết với tư nhân lắp đặt một số trang thiết bị y tế, cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu để phục vụ cho những bệnh nhân có khả năng chi trả, đồng thời tăng nguồn thu cho cơ sở y tế.

+ Hệ thống y tế ngoài công lập trên địa bàn tỉnh ngày càng phát triển cả về số lượng, quy mô, chất lượng. Đến nay trên địa bàn tỉnh có khoảng 285 cơ sở hành nghề y ngoài công lập; trong đó có 06 cơ sở được cấp giấy phép hoạt động trong 6 tháng đầu năm 2023.

- Đối với lĩnh vực giáo dục

+ Tiếp tục khuyến khích các tổ chức, cá nhân xây dựng trường học ngoài công lập.

+ Cơ sở vật chất tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh được quan tâm đầu tư; Công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên cũng được tăng cường nhằm đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo đúng lộ trình.

Ngoài ra, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đã ủng hộ đầu tư bổ sung, cải tạo phòng học, nhà bếp và thiết bị kèm theo; bên cạnh việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học, học sinh vùng khó khăn còn được các tổ chức, cá nhân hỗ trợ sách giáo khoa, vở, bút, quần áo, xe đạp, thực phẩm và các vật dụng khác phục vụ cho việc ăn, ở, sinh hoạt và học tập của học sinh;

+ Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1588/KH-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2021 triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDĐT trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

2.7. Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 04 tháng 5 năm 2017 về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; tập trung đào tạo nguồn nhân lực những kỹ năng, kiến thức cơ bản, tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ⁽²⁸⁾; trong đó giao nhiệm vụ cụ thể với yêu cầu thời gian rõ ràng đối với từng Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan, thường xuyên rà soát kết quả thực hiện. Triển khai thực hiện

⁽²⁸⁾ Kế hoạch số 2903/KH-UBND ngày 27/10/2017 của UBND tỉnh.

các cơ chế, chính sách, nội dung, phương pháp giáo dục, dạy nghề nhằm tạo ra nguồn nhân lực có khả năng tiếp nhận các xu thế công nghệ sản xuất mới.

- Ban hành Kế hoạch số 4459/KH-UBND ngày 31/12/2022 triển khai thực hiện Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030” trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tham mưu Kế hoạch của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh tham mưu Tỉnh ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới. Ban hành Kế hoạch lao động năm 2023 của các đơn vị⁽²⁹⁾; Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 10/01/2023 của Chính phủ về phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế - xã hội. Trong 6 tháng đầu năm 2023 đã chấp thuận 03 vị trí công việc sử dụng người lao động nước ngoài.

- Công tác đào tạo nghề tiếp tục được duy trì⁽³⁰⁾. Công tác kiểm tra, quản lý lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh được quản lý chặt chẽ⁽³¹⁾. Tổng số lao động được giải quyết việc làm là 2.835/6.000 lao động, đạt 47,25% kế hoạch *(trong đó, cung ứng giới thiệu lao động thông qua Trung tâm Dịch vụ việc làm là 222 lao động; số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 16 người⁽³²⁾; giải quyết việc làm thông qua vốn vay giải quyết việc làm là 1.838 người)*. Dự kiến 6 tháng đầu năm, giải quyết việc làm cho 4.000/6.000 lao động, đạt 66,7% kế hoạch và tăng 21,2% so với cùng kỳ. Công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp được tăng cường. Ước thực hiện 6 tháng đầu năm, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động đạt 19,5%, bằng 98,7%, tăng 5,5% so với cùng kỳ; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động là 11,84%, đạt 99,91% so với kế hoạch.

- Hỗ trợ Cơ sở giáo dục nghề nghiệp, liên kết doanh nghiệp tuyển sinh đào tạo nghề, giải quyết việc làm:

+ Tổ chức Hội nghị tư vấn - giới thiệu việc làm, phiên giao dịch việc làm; lồng ghép phổ biến các chế độ chính sách của tỉnh về hỗ trợ học nghề, tuyển sinh đào tạo nghề, giải quyết việc làm theo địa chỉ, nhu cầu của doanh nghiệp.

⁽²⁹⁾ Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh tại Văn bản số 338/UBND-KGVX ngày 13/2/2023 của UBND tỉnh Kon Tum; của Công ty TNHH MTV xở sở kiến thiết Kon Tum và Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Rẫy tại Văn bản số 253/UBND-KGVX ngày 06/2/2023 của UBND tỉnh Kon Tum

⁽³⁰⁾ Thực hiện đào tạo giáo dục nghề nghiệp các cấp trình độ cho 2.122 người, trong đó: Trình độ cao đẳng: 385 sinh viên; trình độ trung cấp đào tạo 779 học sinh; trình độ sơ cấp: 958 người (nghề lái xe ô tô các hạng). Đào tạo nghề cho lao động với số lượng 207 học viên (đạt 6,3%), trong đó nghề nông nghiệp với 55 học viên (chiếm 1,7%), nghề phi nông nghiệp 152 học viên (chiếm 4,6%). Ước thực hiện đến ngày 30/6/2023 tổ chức đào tạo cho khoảng 1.500 học viên.

⁽³¹⁾ Tổng số lao động người nước ngoài được cấp Giấy phép lao động là 29 lao động *(trong đó, số lao động người nước ngoài được cấp GPLĐ trong năm 2021 và năm 2022 còn giá trị hiệu lực là 26 lao động nước ngoài và số lao động người nước ngoài được cấp GPLĐ trong năm 2023 là 03 lao động)*.

⁽³²⁾ Hàn Quốc: 07 người, Nhật Bản: 02 người; Đài Loan: 01 người, Ả Rập Xê Út: 06 người.

+ Tổ chức tư vấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho học viên, sinh viên sau khi tốt nghiệp về kỹ năng làm việc, kỹ năng dự phỏng vấn, ứng tuyển,... tìm được việc làm tốt nhất với nhà tuyển dụng; giới thiệu việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo cho các em tại các công ty doanh nghiệp trong tỉnh.

+ Đồng hành cùng doanh nghiệp, trao đổi, cung cấp thông tin hai chiều về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho lao động đang làm việc trong doanh nghiệp và nhu cầu tuyển dụng lao động; tình hình biến động lao động; các vấn đề liên quan đến trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của người sử dụng lao động với người lao động; phối hợp giải quyết các chế độ chính sách Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động khi hết hạn hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng lao động,... theo quy định của pháp luật; nhằm hỗ trợ người lao động, doanh nghiệp tiếp cận, khai thác, sử dụng dịch vụ công thuận lợi, hiệu quả; góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023.

+ Thu thập, khảo sát nắm bắt nhu cầu tuyển dụng, đào tạo nhân lực trong các doanh nghiệp, nhà đầu tư để hỗ trợ các trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp liên kết với một số doanh nghiệp đào tạo ngành nghề theo đơn hàng⁽³³⁾; đào tạo nghề gắn với thực hành, thực tập tại doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu lao động có tay nghề trong các ngành công nghiệp ưu tiên phát triển của tỉnh.

- Tổ chức triển khai các hoạt động về đào tạo nghề cho lao động làm việc trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn với các nội dung như: Kết nối giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn; giới thiệu với các doanh nghiệp về quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án thuộc các lĩnh vực, ngành nghề mũi nhọn nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương; tăng cường triển khai các hoạt động đào tạo nghề cho lao động trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp cấp huyện phần lớn tập trung đào tạo trình độ sơ cấp và dưới ba tháng, đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Ngoài ra, các Trung tâm còn linh động liên kết với các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh mở các lớp trình độ sơ cấp theo nhu cầu xã hội: Đào tạo tiếng dân tộc thiểu số, tiếng Anh, tin học ứng dụng,... Hầu hết, các huyện, thành phố đánh giá học viên sau đào tạo đã vận dụng tốt vào thực tế trong sản xuất hộ gia đình như ứng dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật, phát huy hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ, nâng cao năng suất trong sản xuất nông nghiệp, tăng thu nhập.

2.8. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ vào Kế hoạch thanh tra năm 2023 của Thanh tra tỉnh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số

⁽³³⁾ Bệnh viện Vạn an thuộc Công ty CPĐT và Phát triển Y tế Kon Tum, Công ty cổ phần Tân Phát, Công ty cổ phần Đức Bảo,...

723/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2022 tiến hành rà soát, xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của đơn vị theo quy định. Trong quá trình xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã chủ động rà soát, loại bỏ các cuộc thanh tra có nội dung thanh tra trùng với kế hoạch thanh tra của Thanh tra tỉnh; Tổ chức thực hiện các cuộc thanh tra kiểm tra tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có hướng chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong công tác thanh tra, kiểm tra cho các doanh nghiệp.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2020 về Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2019 ban hành Quy chế công khai kết luận, kết quả xử lý các vụ việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng trên Cổng, Trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin truyền thông của tỉnh.

2.9. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng cơ chế dành khu đất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh rà soát quỹ đất, xây dựng cơ chế dành khu đất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong khu kinh tế⁽³⁴⁾; quảng bá, giới thiệu cho các doanh nghiệp đến nghiên cứu, khảo sát đầu tư tại các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp Đắk La và Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y theo hướng kết nối, liên doanh liên kết đầu tư.

- Tiếp tục triển khai xúc tiến đầu tư và nghiên cứu cơ chế, chính sách liên quan đến việc kêu gọi, thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng hạ tầng các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp và các khu chức năng trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y. Đẩy mạnh việc đầu tư, phát triển KKTK, các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh; thu hút đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ, logistics, du lịch tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y gắn với huyện Ngọc Hồi.

- Tiếp tục quán triệt, triển khai cho cán bộ, công chức làm tốt công tác thu hút đầu tư và hỗ trợ hoạt động đầu tư, kinh doanh, phổ biến công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang TTĐT của cơ quan, cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp về chính sách ưu đãi đầu tư, các dự án thu hút đầu tư, về quỹ đất sạch, về quy hoạch xây dựng, về thu phí sử dụng hạ tầng tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, giá cho thuê đất trên địa bàn Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, các khu công nghiệp và cụm công nghiệp Đắk La. Chú trọng thu hút các dự án đầu tư có công nghệ tiên tiến đổi mới hiện đại, thân thiện với môi trường, đảm bảo hiệu quả đầu tư, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Kon Tum. Trao đổi, nắm bắt khó khăn, vướng mắc, kiến nghị đề xuất của nhà đầu tư, Doanh nghiệp kịp thời tháo gỡ tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, Doanh nghiệp.

⁽³⁴⁾ Tại Công văn số 2262/UBND-HTĐT, ngày 21/8/2017 của UBND tỉnh.

- Thực hiện việc giám sát, đôn đốc các nhà đầu tư, các doanh nghiệp có dự án đang hoạt động, đang triển khai tại KKTCK; các khu công nghiệp; cụm công nghiệp Đắk La và qua đó đề xuất xử lý kịp thời các trường hợp nhà đầu tư vi phạm về đất đai, quy hoạch xây dựng và không đảm bảo tiến độ dự án để giới thiệu đất cho các nhà đầu tư khác có nhu cầu đảm bảo tiết kiệm đất và nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Xây dựng các chương trình, kế hoạch và triển khai thực hiện, phối hợp thực hiện công tác thanh tra, pháp chế tại BQLKKT tỉnh theo đúng quy định. Thực hiện công tác tiếp công dân, việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, trả lời các kiến nghị cử tri đảm bảo theo qui định của pháp luật. Quản lý, sử dụng tài sản, thiết bị, phương tiện của cơ quan tiết kiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

II. Báo cáo tình hình thực hiện với những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

PHẦN II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN, TÁC ĐỘNG CỦA NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đánh giá kết quả đạt được, tác động của nhiệm vụ, giải pháp đối với doanh nghiệp

1.1. Một số kết quả đạt được

- Công tác thu hút, giải quyết thủ tục đầu tư được triển khai quyết liệt, hiệu quả. Kết quả, từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh thu hút 05 dự án đầu tư (ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế) với tổng vốn đăng ký khoảng 779,6 tỷ đồng; ngoài ra, một số nhà đầu tư, tập đoàn có tiềm lực như: Sun Group, Hùng Nhơn, Công ty Cổ phần Him Lam, Nutifood, ... đã đến khảo sát và tìm kiếm cơ hội đầu tư tại tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm 2023, 115 doanh nghiệp thành lập mới, đạt 31,9% kế hoạch và bằng 55,6% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, các thành phần kinh tế khác cũng được tập trung phát triển, ước thực hiện 06 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh thành lập mới 30 hợp tác xã và 29 tổ hợp tác, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn là 258 hợp tác xã (bằng 103,2% kế hoạch và tăng 22,9% so với cùng kỳ) và 254 tổ hợp tác (bằng 101,6% kế hoạch và tăng 16,5% so với cùng kỳ).

- Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước được chú trọng đã đem lại những hiệu quả nhất định, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện các thủ tục theo quy định.

- Thiết lập được hệ thống thông tin tiếp nhận, giải quyết khó khăn vướng mắc trên địa bàn tỉnh⁽³⁵⁾. Công tác tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; nhiều vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án được phản ánh và tháo gỡ; Đồng thời, luôn chủ

⁽³⁵⁾ Thực hiện công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh; thiết lập và đưa vào vận hành hệ thống “Tiếp nhận, phản hồi kiến nghị của doanh nghiệp” trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh tại địa chỉ Internet <http://doanhnghiep.kontum.gov.vn>; hoạt động mô hình cà phê “khởi nghiệp – doanh nhân” trên địa bàn tỉnh...

động rà soát quá trình đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong 6 tháng đầu năm 2023, tỉnh đã tổ chức thành công 03 Chương trình Cà phê Doanh nghiệp - Doanh nhân hằng tháng nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư...

- Triển khai chính thức Hệ thống Giám sát, theo dõi quản lý tiến độ dự án đầu tư tỉnh Kon Tum (tại Văn bản số 1563/UBND-KTTH ngày 24 tháng 5 năm 2022; Quyết định phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin Hệ thống giám sát, theo dõi quản lý tiến độ dự án đầu tư tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2023 – 2026). Hệ thống Giám sát, theo dõi quản lý tiến độ dự án đầu tư tỉnh Kon Tum được xây dựng nhằm đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư đối với các dự án đầu tư của Nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định Luật Đầu tư và Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ, mà trọng tâm là việc quản lý tiến độ thực hiện của các dự án đầu tư, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho Nhà đầu tư hoặc xử lý các sai phạm trong hoạt động đầu tư dự án theo đúng quy định pháp luật; tăng cường trao đổi thông tin trong việc thực hiện các hồ sơ, thủ tục, quản lý thực hiện dự án đầu tư giữa các cơ quan quản lý nhà nước; từng bước xây dựng Chính phủ điện tử, nâng cao tính công khai, minh bạch; nâng cao trình độ quản lý, tạo một bước thay đổi đột phá trong các quy trình quản lý dự án đầu tư của Nhà đầu tư tại các cơ quan quản lý nhà nước với sự hỗ trợ hiệu quả của hệ thống phần mềm được xây dựng từ dự án này (Hiện nay, đang tổ chức lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Thuê dịch vụ công nghệ thông tin Hệ thống Giám sát, theo dõi quản lý tiến độ dự án đầu tư tỉnh Kon Tum giai đoạn 2023 – 2026 theo kế hoạch được phê duyệt tại Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 và Quyết định điều chỉnh số 270/QĐ-UBND ngày 31/5/2023).

- Về hỗ trợ khởi nghiệp:

- Tiếp tục triển khai các Chương trình, Đề án hỗ trợ khởi nghiệp như: Chương trình hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 – 2025; đề án “Nâng cao vai trò của Hội Nông dân Việt Nam trong việc hỗ trợ nông dân khởi nghiệp sáng tạo” giai đoạn 2021-2025; đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2021-2025”; “Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”.

Các đơn vị thuộc các trường Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh đã chủ động phối hợp với các công ty, đơn vị ngoài nhà trường⁽³⁶⁾ để kết nối, xây dựng các kế hoạch tổ chức hoạt động giao lưu, diễn đàn đối thoại nhằm mục đích truyền cảm hứng khởi nghiệp cho viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên.

- Duy trì và hỗ trợ thành lập mới các câu lạc bộ các tổ, đội, nhóm theo sở thích, lĩnh vực... nhằm chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm khởi nghiệp giữa các

⁽³⁶⁾ Như: Công ty Cổ phần Dược phẩm Quốc tế Love World, Công ty Cổ phần Lilama 18, Công ty Cổ phần Lilama 69-1...

thành viên, thúc đẩy phát triển cộng đồng khởi nghiệp theo hướng sáng tạo.

- Tiếp tục hỗ trợ các dự án/ý tưởng khởi nghiệp có tiềm năng được hoàn thiện mô hình kinh doanh để tham gia các Cuộc thi Khởi nghiệp các cấp.

- Tiếp tục tiếp nhận, xét duyệt ý tưởng, dự án khởi nghiệp; phát động các cuộc thi khởi nghiệp năm 2023: Phát động Cuộc thi Phụ nữ khởi nghiệp sáng tạo năm 2023⁽³⁷⁾; nghiên cứu tổ chức cuộc thi khởi nghiệp năm 2023 dành cho đối tượng là học sinh, sinh viên.

1.2. Tác động của nhiệm vụ, giải pháp đối với doanh nghiệp

- Xây dựng môi trường cạnh tranh đầu tư, kinh doanh bình đẳng và minh bạch; tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư phát triển và khởi nghiệp.

- Doanh nghiệp tiết kiệm khoản chi phí đáng kể để thực hiện thủ tục hành chính. Chi phí không chính thức được kiểm chế.

- Bước đầu tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực, nhất là các nguồn lực về đất đai, tín dụng và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp.

- Một số chi phí kinh doanh của doanh nghiệp được giảm, như tiền thuê đất, chi phí chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chi phí vận tải hàng hóa...

- Quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp được bảo vệ chặt chẽ. Việc nhũng nhiễu, trục lợi từ doanh nghiệp được hạn chế ở mức thấp nhất.

2. Hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg

- Nguồn thu ngân sách của tỉnh thấp nên kinh phí bố trí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính còn hạn chế. Một số nhiệm vụ cải cách hành chính thiếu nguồn lực triển khai như: Đầu tư, nâng cấp trụ sở cơ quan nhà nước cấp xã; xây dựng khu hành chính tập trung; ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; triển khai kiến trúc chính quyền điện tử...

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp còn gặp khó khăn trong việc tiếp cận được nguồn lực hỗ trợ về tài chính. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ yếu có quy mô nhỏ nên việc áp dụng giao dịch bảo hiểm xã hội điện tử có chữ ký số vẫn còn hạn chế. Một số doanh nghiệp chưa thực hiện Chương trình nộp thuế điện tử do trang bị các thiết bị máy tính cấu hình thấp, tốc độ xử lý chậm nên đã ảnh hưởng tới việc kết nối nộp thuế điện tử; số dư tiền gửi thanh toán ít hoặc không đủ số dư để trích nộp thuế điện tử; còn tâm lý e ngại về mức độ bảo mật, an toàn khi áp dụng phương thức nộp thuế điện tử,...

⁽³⁷⁾ Kế hoạch số 78/KH-BTV ngày 23/02/2023 về Phát động và tổ chức Cuộc thi Phụ nữ Kon Tum khởi nghiệp sáng tạo năm 2023

- Một bộ phận cán bộ, công chức chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, chưa làm tốt công tác thẩm định giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Công tác thu thập, khảo sát; phân tích cung cầu, dự báo thị trường lao động chưa được chuyên sâu, việc định hướng dự báo xu hướng đào tạo nguồn nhân lực theo trình độ chuyên môn, kỹ thuật, lĩnh vực ngành nghề trong ngắn hạn của địa phương chưa theo kịp với sự phát triển kinh tế đa lĩnh vực ngành nghề của tỉnh cũng như Công nghiệp 4.0 của quốc gia và hội nhập quốc tế.

- Hoạt động thương mại biên giới giữa Việt Nam với Lào qua Cửa khẩu quốc tế Bờ Y có nhiều khó khăn so với trước đây.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg trên địa bàn tỉnh Kon Tum trong 6 tháng đầu năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, KTTH, SKHĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

TUQ. CHỦ TỊCH

GIÁM ĐỐC

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ



Ngô Việt Thành